

DANH SÁCH THI TỐT NGHIỆP

Môn: LH-Thực hành
Ngành/Nghề: Quản trị lữ hành - K18 - 12313
Ngày thi: 12/06/2025

Thời gian thi: 60 phút

Bắt đầu thi lúc: 07h30

Đợt: Đợt 2/2025
Trình độ: Hệ cao đẳng
Phòng: P.403

STT	SBD	Tên lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Thực hành Lần 1	Thực hành Lần 2	Thực hành Lần 3	Thực hành Lần 4	Ghi chú
1	001	CĐLH16N05	Nguyễn Nhựt Đang	01/01/2000	10.0				
2	002	CĐLH16N11	Nguyễn Thị Bích Hà	02/11/2002	7.0				
3	003	CĐLH17N10	Nguyễn Thị Hồng	08/6/2001	4.0	8.5			
4	004	CĐLH16N08	Nguyễn Thanh Anh Khoa	04/12/2002	8.5				
5	005	CĐLH17N10	Đỗ Thị Tuyết Loan	28/9/2003	6.0				
6	006	CĐLH17N04	Nguyễn Thành Luân	19/10/2003	7.0				
7	007	CĐLH16N06	Nguyễn Đình Nhật	05/9/2002	8.0				
8	008	CĐLH17N01	Bùi Thị Tuyết Nhi	06/11/2002	4.0	7.0			
9	009	CĐLH16N20	Trần Yến Nhi	19/8/2002	8.5				
10	010	CĐLH17N01	Bùi Tấn Phát	03/4/2001	8.5				
11	011	CĐLH17N05	Lê Thị Tuyết Sang	01/11/2003	0.0	7.5			
12	012	CĐLH16N03	Trịnh Cao Trí	22/9/1999	10.0				
13	013	CĐLH16N11	Trần Lý Ý Văn	18/10/2002	8.0				
14	014	CĐLH17N01	Nguyễn Trường Vũ	01/3/2002	10.0				
15	015	CĐLH16N20	Phan Thị Đan Vy	28/12/2002	8.0				
16	016	CĐLH18N10	Nguyễn Thành Ân	29/09/2004	10.0				
17	017	CĐLH18N04	Huỳnh Thị Ngọc Giàu	11/11/2004	7.5				
18	018	CĐLH18N04	Nguyễn Gia Hân	09/06/2004	6.0				
19	019	CĐLH18N05	Phan Thị Ngọc Phương	29/05/2004	9.5				
20	020	CĐLH18N03	Bùi Nguyễn Trúc Hoài	26/07/2004	10.0				
21	021	CĐLH18N03	Nguyễn Thị Kim Ngân	17/09/2004	4.0	9.5			
22	022	CĐLH18N09	Vũ Ngọc Kiều Trinh	01/01/2002	10.0				